

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/DS-ST

Ngày: 10/9/2020

*V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà H Rin Niê: Cán bộ hưu trí

2. Ông R Mah In ( A Ma Ka) : Phó Chủ tịch Hội người cao tuổi huyện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/TLST- DS ngày 30 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXX-DSST ngày 07 tháng 08 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-DS ngày 25/8/2020, giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** NHNN và PTNT VN

Địa chỉ: Số 02 LH, phường TC, quận BĐ, tp Hà Nội

- Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch HĐQT thành viên NHNN và PTNT VN.

- Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T – Chức vụ: Q.Giám đốc Chi nhánh NHNN và PTNT huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện theo ủy quyền lại: ông Phạm Ngọc Đình L – Chức vụ: Phó phụ trách phòng KHKD – chi nhánh Agribank huyện Krông Bông (Theo giấy ủy quyền ngày 01/9/2019) (Có mặt)

Địa chỉ: Số 211 NTT, thị trấn KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

\* **Bị đơn:** ông Đỗ Ngọc D, sinh năm 1971 ( vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: TDP 4, thị trấn KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Ngô Trường D ( vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: TDP 4, thị trấn KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

- Ông Trần Quang T ( vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: TDP 1, thị trấn KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Phạm Ngọc Đình L (theo giấy ủy quyền ngày 01/9/2019) trình bày:*

1. Ngày 23/8/2017, ông Đỗ Ngọc D đã ký kết hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 với NHNN và PTNT VN – Chi nhánh huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, để vay số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), lãi suất vay 11,5%/ năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 21/8/2020.

Biện pháp bảo đảm: Vay tiêu dùng trừ lương ( không có bảo đảm bằng tài sản)

Mặc dù tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và tại phân phụ lục

của hợp đồng có ghi : Chia làm 3 kỳ trả nợ; Kỳ 1, ngày 21/8/2018, ông Đỗ Ngọc D phải trả 30.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng chúng tôi và tiền lãi phát sinh; Kỳ 2, ngày 21/8/2019, ông Đỗ Ngọc D phải trả 30.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng chúng tôi và tiền lãi phát sinh; Kỳ 3, 21/8/2020, ông Đỗ Ngọc D phải trả 40.000.000đ tiền gốc gốc còn lại cho Ngân hàng chúng tôi và tiền lãi phát sinh. Tuy nhiên, cho đến nay, đã qua 3 kỳ trả nợ nhưng ông Đỗ Ngọc D mới trả cho Ngân hàng chúng tôi được 22.000.000đ tiền gốc ( chưa được 01 kỳ trả nợ đầu tiên là 30.000.000đ) và 11.190.729 đồng tiền lãi.

2. Ngày 17/4/2018, hộ ông Đỗ Ngọc D đã ký kết hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201801259 với NHNN và PTNT VN – Chi nhánh huyện KB, tỉnh Đắk Lắk, để vay số tiền 600.000.000 đồng (*sáu trăm triệu đồng*), lãi suất vay 10%/ năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 17/4/2020.

Biện pháp bảo đảm: Bằng hợp đồng thế chấp số 240482796/HĐTC ký ngày 12/4/2018 với NHNN và PTNT – Chi nhánh KB, Đắk Lắk. Tài sản thế chấp gồm:

**Tài sản 1:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB 493 134 do UBND huyện KB, Đắk Lắk cấp ngày 04/4/2005, thửa đất số 49G, tờ bản đồ số 8, Diện tích 175m<sup>2</sup>, trong đó có 80m<sup>2</sup> đất ở và 95m<sup>2</sup> đất màu, thời hạn sử dụng: Lâu dài, trị giá đất: 242.850.000đ. Trên đất có 01 căn nhà xây cấp 4, trị giá: 200.000.000đ. Tổng giá trị tài sản: 442.850.000đ

**Tài sản 2:** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 181 664 do UBND huyện KB, Đắk Lắk cấp, thửa đất số 313, tờ bản đồ số 06, Diện tích 4190m<sup>2</sup>, trong đó có 100m<sup>2</sup> đất ở và 4090m<sup>2</sup> đất màu, thời hạn sử dụng: Lâu dài, 2063; trị giá: 145.440.000đ.

Mặc dù tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và tại phân phụ lục của hợp đồng có ghi : Chia làm 3 kỳ trả nợ; Kỳ 1, ngày 17/4/2019, ông Đỗ Ngọc D phải trả 100.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng chúng tôi và tiền lãi phát sinh; Kỳ 2, ngày 17/4/2020, ông Đỗ Ngọc D phải trả 200.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng

chúng tôi và tiền lãi phát sinh; Kỳ 3, 17/4/2021, ông Đỗ Ngọc D phải trả 300.000.000đ tiền gốc gốc còn lại cho Ngân hàng chúng tôi và tiền lãi phát sinh. Tuy nhiên, cho đến nay, ông Đỗ Ngọc D chưa trả cho Ngân hàng chúng tôi được số nợ gốc cũng chưa trả được đồng lãi nào cho Ngân hàng.

Như vậy, tính đến ngày 10/9/2020, ông Đỗ Ngọc D còn nợ Ngân hàng chúng tôi hai khoản vay, cụ thể như sau:

- Khoản vay của hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), dư nợ là 78.000.000đ và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 31.941.675 đồng. Ông Đỗ Ngọc D đã trả cho Ngân hàng chúng tôi được 11.190.729 đồng tiền lãi. Như vậy, ông Đỗ Ngọc D còn nợ ngân hàng chúng tôi 20.750.946 đồng tiền lãi. Tổng cả gốc và lãi, ông Đỗ Ngọc D còn nợ Ngân hàng chúng tôi tổng cộng là 98.750.946 đồng .

- Khoản vay của hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201801259 là 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 155.178.082 đồng. Trong đó, lãi trong hạn là 144.164.384 đồng và lãi quá hạn là 11.013.699 đồng . Tổng cả gốc và lãi là 755.178.082 đồng.

Ngân hàng chúng tôi khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Đỗ Ngọc D phải trả cho Ngân hàng chúng tôi số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh của hai hợp đồng tín dụng trên là: Nợ gốc: 78.000.000 đ + 600.000.000đ = 678.000.000đ; Nợ lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 20.750.946 đ + 155.178.082 đ = 175.929.028 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 853.929.028 đồng. Yêu cầu ông Đỗ Ngọc D tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày xét xử cho đến khi trả xong số nợ gốc. Trường hợp ông Đỗ Ngọc D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, Đắk Lắk xử lý tài sản bảo đảm của ông Đỗ Ngọc D để thu hồi

nợ cho Ngân hàng.

Tại biên bản xác minh ngày 11/02/2020, Công an thị trấn KK, KB, Đắk Lắk cho biết: Ông Đỗ Ngọc D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương. Nhưng ngày 14/5/2018, ông Đỗ Ngọc D cùng gia đình xin chuyển khẩu về thôn 4, HT, BMT, Đắk Lắk

Tại biên bản xác minh ngày 22/04/2020, Công an xã HT, BMT, Đắk Lắk cho biết : Ông Đỗ Ngọc D không đăng ký hộ khẩu tại địa phương thôn 4, xã HT, BMT, Đắk Lắk.

Tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ, ngày 22/7/2020 thể hiện:

- Thửa đất số 49G thuộc tờ bản đồ số 08 tại TDP 4, thị trấn KK, huyện KB, Đắk Lắk đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đỗ Ngọc D hiện gia đình ông Ngô Trường D đang thuê ở.

- Thửa đất số 313 thuộc tờ bản đồ số 06 tại thôn TDP 4, thị trấn KK, huyện KB, Đắk Lắk đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Đỗ Ngọc D nhưng hiện nay, ông Trần Quang T đang trồng cây sắn.

*Tại phiên tòa ngày 25/8/2020:*

- Bị đơn ( ông Đỗ Ngọc D ) và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ( ông Ngô Trường D và Trần Quang T) vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Phạm Ngọc Đình L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Đỗ Ngọc D phải trả cho NHNN và PTNT VN - Chi nhánh huyện KB, tỉnh Đắk Lắk số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh của hai hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và hợp đồng tín dụng số: 5205-LVA-201801259 với số tiền nợ gốc là 678.000.000đ; Nợ lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 175.929.028 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 853.929.028 đồng. Yêu cầu ông Đỗ Ngọc D tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày xét xử cho đến khi trả xong số nợ gốc. Trường hợp ông Đỗ Ngọc

D không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký, đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Bị đơn, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa là tự từ bỏ quyền được tham gia tố tụng tại Tòa án của chính mình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung: Do ông Đỗ Ngọc D vi phạm Hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và hợp đồng tín dụng số: 5205-LVA-201801259 nên việc NHNN và PTNT VN Chi nhánh huyện KB, tỉnh Đắk Lắk khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Ngọc D trả các khoản nợ và tiền lãi phát sinh là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk : Buộc ông Đỗ Ngọc D có trách nhiệm trả cho NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk số tiền gốc của hai hợp đồng tín dụng là 678.000.000đ (*Sáu trăm bảy mươi tám triệu đồng*) và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là: 175.929.028 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 853.929.028 đồng. Yêu cầu ông Đỗ Ngọc D tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày xét xử cho đến khi trả xong số nợ gốc. Trường hợp ông Đỗ Ngọc D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, Đắk Lắk xử lý tài sản bảo đảm của ông Đỗ Ngọc D để thu hồi nợ cho Ngân hàng

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có*

*trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là lần thứ hai phiên tòa được mở nhưng bị đơn - ông Đỗ Ngọc D và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (ông Ngô Trường D và Trần Quang T) vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa không lý do. Mặc dù, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do vậy, căn cứ vào Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Có nơi cư trú tại huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

NHNN và PTNT VN yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ Ngọc D phải trả khoản vay theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk với ông Đỗ Ngọc D, đây là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án:

Tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378, ông Đỗ Ngọc D đã ký kết với NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk để vay số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), lãi suất 11,5% năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn là ngày 21/8/2020.

Mặc dù tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và tại phần phụ lục của hợp đồng có ghi: Số tiền này, chia làm 3 kỳ trả nợ; Kỳ 1, ngày 21/8/2018, ông Đỗ Ngọc D phải trả 30.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh; Kỳ 2, ngày 21/8/2019, ông Đỗ Ngọc D phải trả 30.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh; Kỳ 3, 21/8/2019, ông Đỗ Ngọc D phải trả 40.000.000đ tiền gốc gốc còn lại cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh. Tuy nhiên, cho đến nay, ông Đỗ Ngọc D mới trả cho NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk được

22.000.000đ tiền gốc và 11.190.729 đồng tiền lãi. Như vậy, cho đến nay, ông Đỗ Ngọc D còn nợ NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk số tiền gốc là 78.000.000đồng và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 20.750.946 đồng.

Và tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201801259, ông Đỗ Ngọc D đã ký kết với NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk, để vay số tiền 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*), lãi suất là 10%/ năm, thời hạn vay 36 tháng, ngày đến hạn là ngày 17/4/2021.

Mặc dù tại hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 và tại phần phụ lục của hợp đồng có ghi : Số tiền này, chia làm 3 kỳ trả nợ; Kỳ 1, ngày 17/4/2019, ông Đỗ Ngọc D phải trả 100.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh; Kỳ 2, ngày 17/4/2020, ông Đỗ Ngọc D phải trả 200.000.000đ tiền gốc cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh; Kỳ 3, 17/4/2021, ông Đỗ Ngọc D phải trả 300.000.000đ tiền gốc gốc còn lại cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh. Tuy nhiên, cho đến nay, đã qua hai kỳ trả nợ (17/4/2018 và 17/4/2019) nhưng ông Đỗ Ngọc D chưa trả cho Ngân hàng được số nợ gốc ( hai kỳ là 300.000.000 đồng) cũng chưa trả được đồng lãi nào cho Ngân hàng.

Do vậy, việc NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk khởi kiện ông Đỗ Ngọc D yêu cầu Hội đồng xét xử buộc ông Đỗ Ngọc D phải trả số nợ gốc cho cả hai hợp đồng là 678.000.000đ và tiền lãi phát sinh tạm tính đến ngày 10/9/2020 là 175.929.028 đồng, tổng cộng là 853.929.028 đồng, cho cả hai hợp đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Ngoài ra, ông Đỗ Ngọc D còn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 ngày 23/8/2017 và hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201801259 ngày 17/4/2018, kể từ ngày 11/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.



Về tài sản thế chấp: Xét hợp đồng thế chấp số 240482796 ký kết ngày 12/4/2018 đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

Trường hợp ông Đỗ Ngọc D thanh toán hết khoản nợ trên cho NHNN và PTNT VN thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB493134 do UBND huyện Krông Bông cấp ngày 04/4/2004 mang tên hộ ông Đỗ Ngọc D và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM181664 do UBND huyện KB, Đắk Lắk cấp ngày 18/4/2008 mang tên hộ ông Đỗ Ngọc D.

Trường hợp ông Đỗ Ngọc D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Đỗ Ngọc D phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là:  $5\% \times 853.929.028 \text{ đồng} = 42.696.451 \text{ đồng}$  (tính tròn số).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 157; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 299 và Điều 463 Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;*

Áp dụng: khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

#### **1. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - NHNN và PTNT VN .

Buộc ông Đỗ Ngọc D phải có nghĩa vụ trả cho NHNN và PTNT VN tổng số

tiền nợ là 853.929.028 đồng cho cả hai hợp đồng: Hợp đồng số 5205-LVA-201703378 và hợp đồng số 5205-LVA-201801259. Trong đó 678.000.000đ tiền gốc và 175.929.028 đồng tiền lãi phát sinh tính đến ngày 10/9/2020.

*Ông Đỗ Ngọc D còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5205-LVA-201703378 ngày 23/8/2017 và hợp đồng tín dụng 5205-LVA-201801259 từ ngày 11/9/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.*

Trường hợp ông Đỗ Ngọc D thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi cho NHNN và PTNT VN thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB493134 do UBND huyện Krông Bông cấp ngày 04/4/2005 cho ông Đỗ Ngọc D và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM181664 do UBND huyện KB, Đắk Lắk cấp ngày 18/4/2008 cho ông Đỗ Ngọc D.

Trường hợp ông Đỗ Ngọc D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì NHNN và PTNT VN có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp gồm:

Tài sản 1: là giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB493134, thửa đất số: 49G, tờ bản đồ số: 08, diện tích 175m<sup>2</sup> do UBND huyện KB, Đắk La8k cấp ngày 04/4/2005 đứng tên hộ ông Đỗ Ngọc D

Tài sản 2 : là giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM181664, thửa đất số: 313, tờ bản đồ số: 06, diện tích 4.190m<sup>2</sup>; do UBND huyện KB, Đắk Lắk cấp ngày 18/4/2008 đứng tên hộ ông Đỗ Ngọc D; Địa chỉ hai thửa đất tại: TDP 4, thị trấn KK, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

## **2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:**

Ông Đỗ Ngọc D chịu trách nhiệm nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk đã nộp 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Do vậy, ông Đỗ Ngọc D có trách nhiệm trả cho NHNN và PTNT VN – Chi nhánh KB, Đắk Lắk 2.000.000đ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**3. Về án phí:** Ông Đỗ Ngọc D phải chịu trách nhiệm nộp 42.696.451đồng (tính tròn số) án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Trả lại cho NHNN và PTNT VN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.897.000đ (*mười bảy triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2017/0006011 ngày 27/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự
- VKSND huyện Krông Bông
- THADS huyện
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

( *Đã ký* )

**Trương Thị Huệ**

